

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 68/2022/HS-ST

Ngày: 24 - 11 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

Ông Trần Văn Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/2022/HS-ST ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn K; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03/10/1995, tại: Tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn Nông S, xã Quế T, huyện Nông S, tỉnh Q; Chỗ ở: Không có chỗ ở cố định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Tiền án: Ngày 07/8/2017 bị TAND thị xã Điện B, tỉnh Q xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29/11/2017, bị TAND huyện Nông S, tỉnh Quảng N xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt là 27 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/3/2019. Tiền sự: Không. Họ và tên cha: Nguyễn Văn Tr (còn sống); Họ và tên mẹ: Đỗ Thị Hồng Th (còn sống); Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Bản án số 72/ HSST ngày 20/7/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 02 năm về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/3/2022.

- Bản án số 30/HSST ngày 21/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

* Người bị hại: Ông Ngô Tấn V – sinh năm: 1997. HKTT: xã Bình Sa, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Nơi ở: Tổ 67, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Vắng mặt.

Ông Trần Công L – sinh năm: 1991. HKTT: xã Tam Dân, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ liên hệ: 28 Hà Thị Thân, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 25/7/2019, anh Ngô Tấn V đến quán nhậu My My (địa chỉ: Lô 27 đường Bùi Tá Hán, P. Khuê Mỹ, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng) để làm việc. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, anh Viên để điện thoại di động (loại OPPO F7, màu đen) của mình tại quầy thu ngân để sạc pin rồi đi dạo mát. Lúc này, Nguyễn Văn K cũng là nhân viên của quán đang dọn dẹp thì phát hiện điện thoại của anh Viên đang sạc pin, không có ai trông coi nên đã trộm cắp điện thoại bỏ vào túi quần, rồi lấy xe mô tô BKS: 92L1-030.25, loại xe Exciter, màu: xanh-trắng (đang để tại quán) của anh Trần Công L chạy đến quán Bida Vietclub gặp anh Lý và nói: “Cho em mượn xe để qua chị lấy điện thoại và đưa tiền để đổ xăng và mua thuốc lá cho quán”. Anh L đồng ý cho mượn xe nhưng do không đem theo tiền nên nói lát nữa về quán đưa tiền đổ xăng và mua thuốc lá sau. Sau đó, K điều khiển xe mô tô của anh L đi tìm chỗ bán điện thoại vừa trộm cắp được. Khi đi đến địa phận huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam (không nhớ chính xác vị trí), K bán điện thoại trộm được cho một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 1.000.000 đồng.

Sau khi bán điện thoại, Nguyễn Văn K nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS: 92L1-030.25 của anh Trần Công L nên K điều khiển xe đến cây xăng (không rõ tên) ở huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam rồi đón xe khách đi vào Thành phố Hồ Chí Minh và bán xe mô tô BKS: 92L1-030.25 cho một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch và không nhớ địa điểm bán) với số tiền 2.500.000 đồng.

Trước đó, khoảng 09 giờ 40 phút ngày 12/7/2019, cũng tại quán nhậu My My, lợi dụng lúc anh Trần Công L đang ngủ, Nguyễn Văn K đã lén lút trộm cắp số tiền 2.700.000 đồng trong túi quần của anh Lý (để ở ghế bố giường ngủ của quán).

Như vậy, từ ngày 12/7/2019 đến ngày 25/7/2019, Nguyễn Văn K đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và 01 lần thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm

chiếm đoạt tài sản. Toàn bộ số tiền trộm cắp, tiền bán điện thoại và bán xe mô tô BKS: 92L1-030.25 K đã sử dụng tiêu xài cá nhân và chơi game hết. Sau đó, Kỳ sống lang thang tại TP. Hồ Chí Minh đến khoảng đầu tháng 02 năm 2020 Kỳ về lại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Ngày 21/3/2022, K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam bắt giữ.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 51/KLĐG-HĐĐGTS ngày 20/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Q. Ngũ Hành Sơn kết luận: Trị giá chiếc xe máy BKS 92L1-030.25, loại xe Exciter, màu: xanh- trắng, mua năm 2011 là 21.000.000 đồng và trị giá chiếc điện thoại OPPO màu đen, mua năm 2018 là 4.200.000 đồng. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên

* Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKS- NHS ngày 12 /9 /2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố gồm:

- Bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo về tội danh như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Văn K từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Điểm b Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản Điều 52 BLHS; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn K từ 18 đến 24 tháng tù.

Đề nghị áp dụng Điều 55, 56 để tổng hợp hình phạt, tổng hợp bản án đối với bị cáo.

Về phần xử lý vật chứng:

- Đối với 02 đĩa DVD ghi nhận diễn biến hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn K vào ngày 12/7/2019 và ngày 25/7/2019, đây là chứng cứ vụ án, đề nghị tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Số tiền 1.000.000 đồng mà Nguyễn Văn K có được từ việc bán điện thoại di động hiệu OPPO đề nghị truy thu sung công quỹ nhà nước.

Về phần dân sự: Đề nghị tuyên buộc bị cáo phải bồi thường số tiền tổng cộng là 20.000.000 đồng cho anh Trần Công L.

- Anh Ngô Tấn V không có yêu cầu gì về dân sự nên không đề cập đến.

- Đối với người mua tài sản do Nguyễn Văn K phạm tội mà có gồm: điện thoại hiệu OPPO F7 và 01 xe mô tô BKS: 92L1-030.25, loại xe Exciter, màu: xanh-trắng. Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan CSĐT – Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đã nhận thức được hành vi sai phạm của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan và các tài liệu, chứng cứ điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau: Từ ngày 12/7/2019 đến ngày 25/7/2019, tại quán nhậu My My (địa chỉ: Lô 27 đường Bùi Tá Hán, P. Khuê Mỹ, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng), Nguyễn Văn K đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là số tiền 2.700.000 đồng của anh Trần Công L và 01 ĐTDĐ hiệu OPPO F7, màu đen trị giá 4.200.000 đồng của anh Ngô Tấn Viên. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 6.900.000 đồng; 01 lần thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô BKS: 92L1-030.25, loại xe Exciter, màu: xanh- trắng trị giá 21.000.000 đồng của anh Trần Công L. Hành vi của Nguyễn Văn K đã phạm vào tội trộm cắp tài sản và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản .

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định

tại Khoản 1 Điều 173 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

- Đối với Nguyễn Văn Ký lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để trộm cắp số tiền 2.700.000 đồng của anh Trần Công L và 01 ĐTDĐ hiệu OPPO F7, màu đen trị giá 4.200.000 đồng của anh Ngô Tấn Viên. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 6.900.000 đồng. Hành vi phạm tội này của bị cáo là cố ý đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi sau khi mượn xe BKS: 92 L1 - 030.25 trị giá 21.000.000 đồng để đi nhưng sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt và đã bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và chơi game không trả lại cho anh Lý, đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án thì thấy, bị cáo là người ở tuổi trưởng thành, đủ nhận thức được việc làm chính đáng để đem lại lợi ích cho bản thân, góp phần có ích cho xã hội nhưng ngược lại bị cáo lười lao động mà muốn hưởng thụ dễ dàng nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội mặc dù biết hành vi thực hiện của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi này xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thấy: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa nhận thấy bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo 02 lần trộm cắp tài sản thuộc phạm tội hai lần trở lên thuộc điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; bị cáo có tiền án: Ngày 07/8/2017 bị TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29/11/2017, bị TAND huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt là 27 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/3/2019 nhưng chưa hết thời hạn xóa án tích, phạm tội trộm cắp tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản lần này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là các tình tiết tăng nặng được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo đã không hợp tác, bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

[6] Nguyễn Văn K phạm 02 tội Trộm cắp tài sản và tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản do vậy, áp dụng cần Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đã có 02 bản án gồm: Tại bản án số 72/HSST ngày 20/7/2022 của Tòa án nhân dân quận thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 02 năm về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/3/2022 và Bản án số 30/HSST ngày 21/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, cả hai bản án này đều đã có hiệu lực pháp luật và nay bị cáo tiếp tục bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xét xử do vậy, cần áp dụng Điều 56 để tổng hợp hình phạt cho bị cáo phải chấp hành chung của các bản án là phù hợp.

- Đối với người mua tài sản do Nguyễn Văn K phạm tội mà có gồm: điện thoại hiệu OPPO F7 và 01 xe mô tô BKS: 92L1-030.25, loại xe Exciter, màu: xanh-trắng. Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan CSĐT – Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 đĩa DVD ghi nhận diễn biến hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn K vào ngày 12/7/2019 và ngày 25/7/2019, đây là chứng cứ vụ án, đề nghị tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Số tiền 1.000.000 đồng mà Nguyễn Văn K có được từ việc bán điện thoại di động hiệu OPPO cần truy thu sung công quỹ nhà nước.

[7] Về phần dân sự: Người bị hại ông Trần Công Lyêu cầu Nguyễn Văn K bồi thường số tiền trộm cắp 2.700.000 đồng và số tiền 17.300.000 đồng đối với hành vi chiếm đoạt xe mô tô BKS:92L1-030.25. Tổng cộng là 20.000.000 đồng. Yêu cầu này là phù hợp cần buộc bị cáo phải bồi thường.

- Ông Ngô Tấn V không có yêu cầu gì về dân sự nên không đề cập đến.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Văn K 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam Thi hành án.

- Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn K 21 (Hai một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam Thi hành án.

- Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của 02 tội “Trộm cắp tài sản và tội” “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu là 03 (Ba) năm tù.

- Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp mức hình phạt 02 (Hai) năm tù tại bản án số 72/2022/HSPT ngày 20/7/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam và mức hình phạt 15 (Mười lăm) tháng tù tại bản án số 30/HSST ngày 21/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam và bản án này buộc bị cáo phải chấp hành chung là 6 (Sáu) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường ông Trần Công L số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Truy thu sung công quỹ nhà nước 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đối với Nguyễn Văn K.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án đối với 02 đĩa DVD ghi nhận diễn biến hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn K vào ngày 12/7/2019 và ngày 25/7/2019 (đã được lưu).

4/ Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lương Thị Anh